

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-PT

Ngày: 06-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Ông Nguyễn Phước Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tấn Phong – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 62/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị Kiều L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thị Kiều L, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; Có chồng tên Cù Hữu H, sinh năm 1981 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/9/2020 đến ngày 05/9/2020 chuyển tạm giam, đến ngày 25/11/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn sang bảo lãnh, bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị gồm: Nguyễn Nhật Q, Nguyễn Văn A.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thị Thu N, Huỳnh Thị H, Cù Hữu H.

- Người làm chứng: Nguyễn Minh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 05 phút ngày 26/8/2020, Công an huyện Vĩnh Hưng phối hợp với Công an xã T và Đoàn biên phòng L tiến hành kiểm tra nhà Nguyễn Thị Kiều L, ở ấp T, xã T, huyện V, phát hiện 6.160 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm 2.500 bao loại Jet, 1.100 bao loại Ram, 1.040 bao loại Hero, 820 bao loại Nelson, 550 bao loại Scott, 140 bao loại Messi, 10 bao loại Mmiles. Thời điểm kiểm tra không có người trong nhà. Đến ngày 02/9/2020, Kiều L ra đầu thú thừa nhận toàn bộ số thuốc trên do mình tàng trữ, trong đó có 1.190 bao (540 bao Hero, 320 bao Nelson, 140 bao Messi, 130 bao Ram, 50 bao Scott, 10 bao Mmiles) là của Kiều L mua của người Campuchia tên L1 về tàng trữ mục đích bán kiếm lời; 4.970 bao là của bị cáo Q, Â, bà N, bà H đã gửi cho Kiều L. Bị cáo Q, bị cáo Â và bà H, bà N đều khai do biết ông T đi mua thuốc lá điều nhập lậu của một người Campuchia tên Q1 về bán kiếm lời nên nhờ ông T mua dùm, cụ thể: bị cáo Q mua 1.500 bao thuốc Jet, bị cáo Â mua 1.500 bao (500 bao Hero, 500 bao Nelson, 500 bao Ram), bà H mua 1.000 bao thuốc Jet, bà N mua 1.470 bao (gửi tại nhà bị cáo Kiều L 500 bao Scott, 470 bao Ram còn 500 bao Jet thì gửi ở nơi khác); Bị cáo Â sử dụng xe Wave không biển số, bị cáo Q sử dụng xe Dream không biển số của nhà bị cáo L, còn bà N và bà H thay nhau sử dụng xe Wave màu đen biển số 63V3-2483 của nhà bị cáo L để đến đường tuần tra biên giới thuộc xã T, huyện V chở thuốc lá về nhà Kiều L cất giữ để bán kiếm lời.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Kiều L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kiều L 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2020 đến ngày 24/11/2020.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhật Q, Nguyễn Văn Â phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, Điều 38, Điều 65, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, được tính từ ngày tuyên án là ngày 12/10/2021.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, Điều 38, Điều 65, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Á 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, được tính từ ngày tuyên án là ngày 12/10/2021.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thị Kiều L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Kiều L thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tàng trữ hàng cấm” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Thị Kiều L thực hiện kháng cáo đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kiều L có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng, không oan. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, và xử phạt bị cáo 05 năm tù là tương xứng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo ngoài tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo kháng cáo có cung cấp thêm tình tiết bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, gia đình bị cáo có 03 người cậu ruột là người có công với cách mạng là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nên không có căn cứ xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, xét thấy bị cáo phạm tội có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù nên không đủ điều kiện được hưởng án treo.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật sau khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Thị Kiều L kháng cáo trong thời hạn pháp luật quy định nên Tòa án nhân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 22 giờ 05 phút ngày 26/8/2020, Công an huyện Vĩnh Hưng phối hợp với Công an xã T và Đoàn biên phòng L tiến hành kiểm tra nhà Nguyễn Thị Kiều L, tại ấp T, xã T, huyện V, phát hiện 6.160 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 2.500 bao loại Jet, 1.100 bao loại Ram, 1.040 bao loại Hero, 820 bao loại Nelson, 550 bao loại Scott, 140 bao loại Messi, 10 bao loại Mmiles. Đến ngày 02/9/2020, bị cáo L ra đầu thú thừa nhận toàn bộ số thuốc trên do bị cáo tàng trữ, trong đó có 1.190 bao (540 bao Hero, 320 bao Nelson, 140 bao Messi, 130 bao Ram, 50 bao Scott, 10 bao Mmiles) là của bị cáo L mua của người Campuchia tên L1 về tàng trữ mục đích bán kiếm lời; 4.970 bao là của bị cáo Q, A, bà N, bà H đã gửi ở nhà bị cáo L cất giữ để bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo Điều 191 của Bộ luật Hình sự, do bị cáo tàng trữ số lượng 4.970 bao thuốc lá ngoại nhập lậu nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[3] Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 05 năm tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo có cung cấp tình tiết hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, gia đình bị cáo có 03 người cậu ruột là người có công với cách mạng là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét nên có căn cứ xem xét cho bị cáo.

Xét thấy, quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại cùng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, hơn nữa, trong vụ án này bị cáo không hưởng lợi, do đó cần áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, xét thấy ngoài hành vi “Tàng trữ hàng cấm” bị cáo còn tàng trữ 1190 bao thuốc lá ngoại với mục đích mua bán nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An đã đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính do đó bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Kiều L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực sau khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kiều L; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Kiều L** phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Kiều L 03 (ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2020 đến ngày 25/11/2020.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thị Kiều L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Người TGT khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Dương Ngọc Thành